

**CÔNG TY CỔ PHẦN
MÔI TRƯỜNG BÌNH ĐỊNH**

DỰ THẢO

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Quy Nhơn, ngày tháng năm 2025

**QUY CHẾ BẦU CỬ
THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG QUẢN TRỊ, THÀNH VIÊN BAN KIỂM SOÁT
CÔNG TY CỔ PHẦN MÔI TRƯỜNG BÌNH ĐỊNH
NHIỆM KỲ 2025 - 2030**

Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 59/2020/QH14 ngày 17/6/2020 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Môi trường Bình Định được thông qua tại Đại hội đồng cổ đông Công ty ngày 28/4/2021;

Tham chiếu Thông báo số 66/TB-HĐQT ngày 08/4/2025 của Chủ tịch Hội đồng quản trị Công ty Cổ phần Môi trường Bình Định về việc đề cử, ứng cử thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, nhiệm kỳ 2025 - 2030 tại Đại hội đồng cổ đông năm 2025;

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Môi trường Bình Định quy định Quy chế bầu cử thành viên Hội đồng quản trị, thành viên Ban kiểm soát, nhiệm kỳ 2025 - 2030 như sau:

**Chương I
NHỮNG QUY ĐỊNH CHUNG**

Điều 1. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng

1. Quy chế này được xác lập nhằm quy định cụ thể các nguyên tắc, phương thức đề cử, ứng cử và bầu cử thành viên Hội đồng quản trị (HĐQT), thành viên Ban kiểm soát (BKS) Công ty Cổ phần Môi trường Bình Định (Công ty) tại cuộc họp Đại hội đồng cổ đông (ĐHĐCĐ) thường niên năm 2025 của Công ty.

2. Đối tượng áp dụng: Cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết hoặc người được ủy quyền dự họp có quyền biểu quyết của Công ty chốt danh sách cổ đông (ngày 03/4/2025) có mặt tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025.

3. Cổ đông phải tuân thủ Quy chế bầu cử tại phiên họp ĐHĐCĐ, tôn trọng kết quả bỏ phiếu tại Đại hội.

Chương II

QUY ĐỊNH VỀ ĐỀ CỬ, ỨNG CỬ THÀNH VIÊN HĐQT, THÀNH VIÊN BKS

Điều 2. Số lượng, nhiệm kỳ, tiêu chuẩn thành viên HĐQT

1. Số lượng thành viên HĐQT: Gồm 05 thành viên.

2. Nhiệm kỳ của thành viên HĐQT: 05 năm (2023 - 2028).

3. Tiêu chuẩn, điều kiện làm thành viên HĐQT: Thành viên HĐQT phải đáp ứng các tiêu chuẩn và điều kiện làm thành viên HĐQT theo quy định tại Điều 155 Luật Doanh nghiệp 2020, Điều 36 Điều lệ Công ty và Quy chế này, cụ thể:

Không thuộc đối tượng quy định tại Khoản 2, Điều 17 của Luật Doanh nghiệp;

Có trình độ chuyên môn, kinh nghiệm trong quản trị kinh doanh hoặc trong lĩnh vực, ngành nghề kinh doanh của Công ty và không nhất thiết phải là cổ đông của Công ty;

Thành viên HĐQT Công ty có thể đồng thời là thành viên HĐQT của Công ty khác;

Thành viên HĐQT không được là người có quan hệ gia đình của Giám đốc và người lý khác của Công ty.

Điều 3. Số lượng, nhiệm kỳ và tiêu chuẩn làm thành viên BKS

1. Số lượng thành viên BKS: gồm 03 thành viên.

2. Nhiệm kỳ của thành viên BKS: 05 năm (2025 - 2030).

3. Tiêu chuẩn, điều kiện của thành viên BKS: Kiểm soát viên phải đáp ứng các tiêu chuẩn làm Kiểm soát viên theo quy định tại Điều 169 Luật Doanh nghiệp 2020, Điều 47 Điều lệ Công ty và Quy chế này, cụ thể:

Không thuộc đối tượng theo quy định tại Khoản 2, Điều 17 Luật Doanh nghiệp;

Được đào tạo một trong các chuyên ngành về kinh tế, tài chính, kế toán, kiểm toán, luật, quản trị kinh doanh hoặc chuyên ngành phù hợp với hoạt động kinh doanh của doanh nghiệp;

Không phải là người có quan hệ gia đình của thành viên HĐQT, Giám đốc và người quản lý khác;

Không phải là người quản lý Công ty; không nhất thiết phải là cổ đông hoặc người lao động của Công ty;

Tiêu chuẩn và điều kiện khác theo quy định khác của pháp luật có liên quan;

Không được là người có quan hệ gia đình của người quản lý doanh nghiệp; người đại diện phần vốn của doanh nghiệp, người đại diện phần vốn Nhà nước tại Công ty.

Điều 4. Quyền đề cử, ứng cử làm thành viên HĐQT, thành viên BKS

Cổ đông, nhóm cổ đông sở hữu cổ phần có quyền biểu quyết của Công ty chốt danh sách cổ đông (ngày 03/4/2025) được đề cử, ứng cử tương ứng với số cổ phần quy định tại Khoản 2, Điều 41 Điều lệ Công ty đối với thành viên HĐQT và Khoản 1, Điều 51 Điều lệ Công ty đối với thành viên BKS, cụ thể:

1. Đối với thành viên HĐQT

Các cổ đông có quyền gộp số quyền biểu quyết để đề cử các ứng viên HĐQT. Cổ đông hoặc nhóm cổ đông nắm giữ:

Từ 10% đến dưới 20% tổng số cổ phần có quyền biểu quyết được đề cử một (01) ứng viên;

Từ 20% đến dưới 30% được quyền đề cử tối đa hai (02) ứng viên;

Từ 30% đến dưới 40% được quyền đề cử tối đa ba (03) ứng viên;

Từ 40% đến dưới 50% được quyền đề cử tối đa bốn (04) ứng viên;

Từ 50% đến dưới 60% được quyền đề cử tối đa năm (05) ứng viên;

Từ 60% đến dưới 70% được quyền đề cử tối đa sáu (06) ứng viên;

Từ 70% đến dưới 80% được quyền đề cử tối đa bảy (07) ứng viên;

Từ 80% đến dưới 90% được quyền đề cử tối đa tám (08) ứng viên.

Trường hợp số lượng các ứng viên HĐQT thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết, HĐQT đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế được Công ty quy định tại Quy chế nội bộ về quản trị Công ty. Thủ tục HĐQT đương nhiệm giới thiệu ứng viên HĐQT phải được công bố rõ ràng và ĐHCĐ thông qua trước khi tiến hành đề cử theo quy định pháp luật.

2. Đối với thành viên BKS: Việc đề cử, ứng cử BKS được thực hiện tương tự như thành viên HĐQT.

Trường hợp số lượng các ứng viên BKS thông qua đề cử và ứng cử không đủ số lượng cần thiết, BKS đương nhiệm có thể đề cử thêm ứng cử viên hoặc tổ chức đề cử theo cơ chế quy định tại Điều lệ Công ty và Quy chế nội bộ về quản trị Công ty. Cơ chế BKS đương nhiệm đề cử ứng viên BKS phải được công bố rõ ràng và ĐHCĐ thông qua trước khi tiến hành đề cử.

Điều 5. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử để bầu vào HĐQT, BKS

1. Hồ sơ tham gia ứng cử, đề cử ứng viên để bầu vào HĐQT và BKS gồm:

+ Đơn ứng cử/đề cử ứng viên để bầu vào HĐQT/BKS (theo mẫu);

+ Sơ yếu lý lịch của ứng viên có dán ảnh (theo mẫu);

+ 01 bản sao công chứng các giấy tờ sau: Thẻ căn cước công dân/Hộ chiếu/GDKDN của cổ đông đề cử;

+ 01 bản sao công chứng các giấy tờ sau: Thẻ căn cước công dân/Hộ chiếu của ứng viên;

+ 01 bản sao công chứng các bằng cấp chứng nhận về trình độ chuyên môn của ứng viên;

+ Giấy tờ xác nhận số lượng cổ phiếu sở hữu của cổ đông/nhóm cổ đông thoả mãn điều kiện đề cử/ứng cử;

Ứng viên phải chịu trách nhiệm trước pháp luật, trước Đại hội đồng cổ đông về tính chính xác, trung thực về nội dung trong hồ sơ của mình.

2. Hồ sơ đề cử, ứng cử gửi về Công ty Cổ phần Môi trường Bình Định chậm nhất đến **17h00' ngày 15/4/2025**; địa chỉ: Số 40 đường Phan Bội Châu, phường Thới Nại, thành phố Quy Nhơn, tỉnh Bình Định.

3. Trường hợp hồ sơ gửi là bản fax, scan thì phải gửi lại bản gốc khi đăng ký tham dự trước khi Đại hội bắt đầu.

Chương III **BẦU CỬ THÀNH VIÊN HĐQT, THÀNH VIÊN BKS**

Điều 6. Phương thức bầu cử và nguyên tắc bầu dồn phiếu

1. Việc bầu cử thành viên HĐQT, thành viên BKS của Công ty sẽ được thực hiện theo hình thức trực tiếp, bỏ phiếu kín tại Đại hội theo phương thức bầu dồn phiếu.

2. Quyền bầu cử được tính theo số cổ phần sở hữu, đại diện sở hữu. Kết quả bầu cử được tính trên tổng số phiếu bầu cử của tất cả cổ đông tham dự tại cuộc họp.

3. Tổng số phiếu bầu của mỗi cổ đông được xác định như sau:

Tổng số phiếu bầu thành viên HĐQT, thành viên BKS = Tổng số cổ phần sở hữu (bao gồm cả số cổ phần sở hữu và/hoặc được ủy quyền) x Số thành viên HĐQT, thành viên BKS được bầu.

4. Cổ đông có quyền dồn hết tổng số phiếu bầu của mình cho một ứng viên hoặc phân chia tổng số phiếu của mình cho một số ứng cử viên.

5. Tổng số phiếu bầu cho các ứng viên của một cổ đông không vượt quá tổng số phiếu bầu được phép của cổ đông đó (bằng số cổ phần nhân với số thành viên được bầu).

Điều 7. Hình thức tiến hành bầu cử

1. Phiếu bầu cử

Phiếu bầu cử được in thống nhất do Ban tổ chức phát hành: Trên phiếu ghi rõ mã số cổ đông, danh sách các ứng viên được sắp xếp theo thứ tự ABC, tổng số cổ phần sở hữu/được ủy quyền đại diện, tổng số phiếu bầu và có đóng dấu treo của Công ty.

Mỗi cổ đông/người được ủy quyền dự họp sẽ được phát 02 (hai) phiếu bầu cử: 01 phiếu bầu cử thành viên HĐQT và 01 phiếu bầu cử thành viên BKS.

Cổ đông/người đại diện theo ủy quyền được phát phiếu bầu phải kiểm tra lại các thông tin ghi trên phiếu bầu, nếu có sai sót phải thông báo ngay cho Ban Kiểm phiếu tại thời điểm nhận phiếu để được đổi lại Phiếu bầu khác.

2. Cách ghi phiếu bầu

Cổ đông muốn chia đều tổng số phiếu bầu cho các ứng cử viên thì đánh dấu (X) hoặc (✓) vào cột “Số phiếu bầu - theo cách 1: Chia đều tổng số phiếu bầu cho các ứng viên được chọn”.

Khi đồng ý bầu cho ứng cử viên mình tín nhiệm bầu, cổ đông ghi cụ thể số lượng phiếu muốn bầu vào cột “Số phiếu bầu - theo cách 2: Số lượng phiếu bầu cụ thể cho từng ứng viên” tại dòng tương ứng với tên ứng cử viên đó.

Cổ đông không bầu cho ứng cử viên nào thì ghi số không (0) vào cột “Số phiếu bầu” tại dòng tương ứng với tên ứng cử viên đó.

Trường hợp cổ đông trong quá trình ghi phiếu bầu cử bị nhầm lẫn, với điều kiện chưa bỏ vào thùng phiếu, thì cổ đông trực tiếp gặp Ban kiểm phiếu để đổi lại phiếu bầu cử nhằm đảm bảo quyền lợi cho cổ đông.

Ví dụ:

Cổ đông A sở hữu 1.000 cổ phần có quyền biểu quyết sẽ bỏ phiếu để bầu 05 thành viên HĐQT. Tổng số phiếu bầu của Cổ đông A là: $1.000 \times 5 = 5.000$ phiếu bầu. Cổ đông A có thể bầu theo phương thức sau:

- Chia đều 5.000 phiếu bầu cho 05 ứng cử viên HĐQT (đánh dấu “X” hoặc “✓” vào cột “Số phiếu bầu - theo cách 1).

- Chia 5.000 phiếu bầu cho các ứng cử viên (ghi cụ thể số lượng phiếu muốn bầu cho từng ứng cử viên lựa chọn tại dòng tương ứng với tên ứng cử viên đó tại cột “Số phiếu bầu - theo cách 2).

- Dồn hết 5.000 phiếu bầu cho 01 ứng cử viên (ghi số 5.000 vào cột “Số phiếu bầu - cách 2” tại dòng tương ứng với tên ứng cử viên đó).

3. Phiếu bầu cử hợp lệ và không hợp lệ

a. Phiếu bầu cử hợp lệ

Phiếu bầu cử do Ban tổ chức Đại hội phát hành (có dấu treo của Công ty), không tẩy xóa nội dung;

Tổng số phiếu bầu cho ứng viên và/hoặc các ứng viên nhỏ hơn hoặc bằng tổng số phiếu bầu của cổ đông (bao gồm cổ phần sở hữu và ủy quyền);

Đánh dấu (X) hoặc (✓) vào các ô trống ở cách 1 hoặc ghi số phiếu bầu phân bổ cho từng ứng cử viên bằng số vào các ô trống ở cột cách 2;

Phiếu bầu để trống;

Không thuộc các trường hợp Phiếu bầu cử không hợp lệ tại Điểm b, Khoản 3 Điều này.

b. Phiếu bầu cử không hợp lệ

Phiếu bầu cử không phải do Ban tổ chức Đại hội phát hành;

Phiếu bầu rách nát/không còn nguyên vẹn, có tẩy xóa, sửa chữa nội dung (trường hợp viết sai phải đổi lại phiếu mới và hủy phiếu cũ);

Phiếu bầu quá số quyền bầu của cử động;

Phiếu bầu có tên những người ngoài danh sách đề cử và ứng cử đã được Đại hội thông qua;

Các phiếu bầu cử không hợp lệ sẽ không có giá trị khi kiểm phiếu bầu cử.

Điều 8. Ban kiểm phiếu, nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu, công bố kết quả

1. Ban kiểm phiếu

Ban kiểm phiếu do Chủ tọa đề nghị và được ĐHĐCĐ thông qua. Thành viên Ban kiểm phiếu có thể không phải là cử động nhưng không phải là người có tên trong danh sách ứng cử/đề cử vào HĐQT, BKS.

Ban kiểm phiếu có trách nhiệm:

- Hướng dẫn tóm tắt quy định về bầu cử;
- Phát phiếu bầu cho cử động/đại diện cử động;
- Kiểm tra, giám sát việc bỏ phiếu của các cử động/đại diện cử động;
- Tổ chức kiểm phiếu;
- Lập biên bản kiểm phiếu và công bố trước ĐHĐCĐ;
- Giao lại biên bản và toàn bộ phiếu bầu cho Chủ tịch đoàn Đại hội.

Ban kiểm phiếu phải đảm bảo tính trung thực của việc bầu cử và kiểm phiếu phải bí mật; nếu sai phạm Ban kiểm phiếu phải chịu trách nhiệm. Sau khi kiểm phiếu, Ban kiểm phiếu phải lập biên bản kết quả kiểm phiếu và công bố trước Đại hội.

2. Nguyên tắc bỏ phiếu và kiểm phiếu

Ban kiểm phiếu tiến hành kiểm tra thùng phiếu trước sự chứng kiến của các cử động;

Việc bỏ phiếu được bắt đầu khi việc phát phiếu bầu cử được hoàn tất và kết thúc khi cử động cuối cùng bỏ phiếu bầu vào thùng phiếu/thời hạn bỏ phiếu kết thúc;

Việc kiểm phiếu phải được tiến hành ngay sau khi bỏ phiếu kết thúc;

Kết quả kiểm phiếu được lập thành văn bản và được Trưởng ban kiểm phiếu công bố trước Đại hội.

3. Nguyên tắc trúng cử thành viên HĐQT, thành viên BKS

Người trúng cử thành viên HĐQT/thành viên BKS được xác định theo số phiếu bầu tính từ cao xuống thấp, bắt đầu từ ứng cử viên có số phiếu bầu cao nhất cho đến khi đủ số lượng thành viên Đại hội đã thông qua.

4. Giải quyết khiếu nại

Những khiếu nại về việc bầu và kiểm phiếu do chủ tọa giải quyết và được ghi vào biên bản cuộc họp ĐHĐCĐ.

Chương IV ĐIỀU KHOẢN THI HÀNH

Điều 9. Tổ chức thực hiện

Quy chế này có hiệu lực ngay sau khi được ĐHĐCĐ thông qua và chỉ áp dụng cho việc bầu thành viên HĐQT và thành viên BKS nhiệm kỳ 2025 - 2030 tại cuộc họp ĐHĐCĐ thường niên năm 2025 của Công ty Cổ phần Môi trường Bình Định.

Các cổ đông hoặc người đại diện theo ủy quyền và những người tham dự Đại hội có trách nhiệm thực hiện các quy định tại Quy chế này.

**TM. ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG
CHỦ TỌA**

Nguyễn Tấn Nghĩa